TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2021/HSST
Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyến.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Trung Nghĩa - thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Viết Tâm - kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 130/2021/HSST ngày 29/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

Phạm Thế T, sinh ngày 16/12/1973 tại thị xã Quảng Yên; nơi cư trú tại phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 12/12; bố là ông Phạm Văn C, sinh năm 1946 và mẹ là bà Phạm Thị L, sinh năm 1948; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ là chị Trần Thị H, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: ngày 24/6/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 19/7/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, ngày 06/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 03/01/2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/12/2008, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, ngày 18/3/2014 bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác; bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/8/2021, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa;

- Người chứng kiến: anh Đoàn Thanh C, sinh năm 1974, trú tại khu 8, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 03/8/2021, tại khu 1 và khu 11, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thế T có hành vi tàng trữ trái phép 5,874

gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo T khai: chiều ngày 02/8/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đi đến khu vực ngã tư Mạo Khê, thị xã Đông Triều tìm gặp một người tên Chiều hỏi mua được 3.500.000 đồng ma túy đá, sau đó bị cáo đem về chia nhỏ ra sử dụng, số còn lại chia thành năm phần đựng vào các túi khác nhau, rồi cho hai túi vào túi đeo chéo ngang bụng của T, còn ba túi cất vào ngăn kéo gỗ đầu giường trong phòng ngủ để dùng dần. Chiều ngày 03/8/2021, bị cáo lấy túi đeo ngang bụng bên trong có 02 túi ma túy để đi chơi, khi đi đến chân dốc bệnh viện Việt Nam – Thụy Điển thuộc khu 11 phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang thu giữ ma túy.

Sau đó lực lượng chức năng đã về khám xét nơi ở của bị cáo ở khu 1 phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí và thu giữ trong ngăn kéo gỗ đầu giường phòng ngủ của bị cáo 03 túi nilon chứa ma túy còn lại.

Tại phiên tòa bị cáo khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ của người bán ma túy, chỉ nhớ tên là Chiều, đối với số tiền 1.000.000 đồng bị thu giữ là tài sản của bị cáo, bị cáo đã được trả lại, đối với điện thoại di động Vivo và Iphone bị thu giữ, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, đối với 01 túi đeo ngang bụng là túi bị cáo dùng đựng ma túy, đối với căn cước công dân bị cáo xin được nhận lại. Đối với 40 vỏ túi nilon và chiếc cân mà cơ quan điều tra thu giữ tại nhà bị cáo, đây là đồ vật do bị cáo nhặt được, bị cáo không có nhu cầu nhận lại.

Bị cáo cảm thấy rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người chứng kiến là anh Đoàn Thanh C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản kết luận giám định số 1452 ngày 09/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 5,874 gam.

Tại cáo trạng số 134 ngày 26/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Phạm Thế T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Thế T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng:

- Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thế T từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/8/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo ngang bụng màu đen; 20 vỏ túi nilon kích thước (2x2,5)cm; 20 vỏ túi nilon kích thước (3x2,5)cm; 01 cân điện tử màu đen kích thước khoảng (5x7,5)cm trên bề mặt có chữ "Aosai" và các mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1452/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Thế T.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra thành phố Uông Bí, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, vì vậy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 03/8/2021, tại khu 1 và khu 11, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thế T có hành vi tàng trữ trái phép 5,874 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Phạm Thế T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

o) Tái phạm nguy hiểm..."

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thế T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo các quy định của pháp luật, trong vụ án này bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

Ngày 24/6/2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 19/7/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, ngày 06/6/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 03/01/2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương. Như vậy lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về nhân thân: ngày 16/12/2008, bị cáo bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Vũ Oai, ngày 18/3/2014 bị Công an thành phố Uông Bí xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tập trung cải tạo tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 triệu đồng, 01 điện thoại Vivo màu đen, 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 túi đeo ngang bụng màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Thế T, 01 phong bì niêm phong số 1452/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh chứa ma túy hoàn lại sau giám định. Ngoài ra, còn thu giữ 20 vỏ túi nilon kích thước (2x2,5)cm; 20 vỏ túi nilon kích thước (3x2,5)cm; 01 cân điện tử màu đen kích thước khoảng (5x7,5)cm trên bề mặt có chữ "Aosai" tại nhà bị cáo.

Xét thấy: 01 triệu đồng không liên quan đến việc phạm tội bị cáo đã nhận lại nên không đề cập giải quyết, 01 điện thoại Vivo màu đen, 01 điện thoại Iphone màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Phạm Thế T không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án, đối với túi đeo ngang bụng là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 20 vỏ túi nilon kích thước (2x2,5)cm; 20 vỏ túi nilon kích thước (3x2,5)cm; 01 cân điện tử không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a , c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố: Phạm Thế T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phạm Thế T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/8/2021.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại Vivo màu đen bên trong gắn sim số 0966.839.659, 01 điện thoại Iphone màu đen bên trong gắn sim số 0777.161.273, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 022073000842 mang tên Phạm Thế T. Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo ngang bụng màu đen, 20 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (2x2,5)cm, 20 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (3x3,5)cm, 01 cân tiểu ly điện tử màu đen kích thước khoảng (5x7,5)cm, bề mặt cân có chữ "AOSAI", 01 phong bì niêm phong số 1452/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí)

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thế T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- Bị cáo;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Anh Đức